

**Gá chữ U**  
**CRLNG-50**  
Số bộ phận: 161842

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                            | Giá trị                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kích thước                          | 50                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Dựa trên tiêu chuẩn                 | ISO 15552 (trước đây cũng là VDMA 24562, ISO 6431, NF E49 003.1, UNI 10290)                                                                                                                                                                                                           |
| Vị trí lắp đặt                      | bất kì                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lớp chống ăn mòn KBK                | 4 - ứng suất ăn mòn đặc biệt mạnh                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Tuân thủ LABS                       | VDMA24364-B2-L                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion | Sản phẩm tương ứng với định nghĩa sản phẩm nội bộ của Festo để sử dụng trong sản xuất pin: Các kim loại có hơn 1% trọng lượng là đồng, kẽm hoặc niken không được sử dụng. Các trường hợp ngoại lệ là niken trong thép, bề mặt mạ niken hóa học, bo mạch, cáp, bộ kết nối và cuộn dây. |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh      | -40 °C...80 °C                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Khả năng tải tối đa                 | 2.5 kN                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| trọng lượng sản phẩm                | 281 g                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Ghi chú vật liệu                    | Tuân thủ RoHS                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Vật liệu đồ gấn                     | đánh bóng bằng điện<br>thép hợp kim cao                                                                                                                                                                                                                                               |
| Vật liệu ổ trục                     | Nhựa                                                                                                                                                                                                                                                                                  |